

Số: /TTr-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND Thành phố số: 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021; 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021; 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022; 13/NQ-HĐND ngày 06/7/2022; 21/NQ-HĐND ngày 12/9/2022; 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 và 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố về quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND Thành phố quy định một số nội dung về quản lý đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Thông báo số 1073/TB-UBND ngày 14/11/2023 của UBND Thành phố về việc xem xét nội dung trình HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của Thành phố tại kỳ họp HĐND Thành phố tháng 12/2023;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại các Báo cáo thẩm định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư kèm theo hồ sơ, đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

Sau khi xem xét, Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với một số dự án đầu tư công như sau:

A. NỘI DUNG HỒ SƠ ĐỀ XUẤT

Tổng số dự án trình thông qua chủ trương đầu tư, phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư tại kỳ họp HĐND Thành phố tháng 12/2023 là 31 dự án (trong đó có 01 dự án nhóm A, 27 dự án nhóm B, 03 dự án nhóm C) với tổng mức đầu tư dự kiến là 18.816 tỷ đồng. Trong đó:

I. Phê duyệt chủ trương đầu tư: 26 dự án (gồm 23 dự án nhóm B và 03 dự án nhóm C), tổng mức đầu tư dự kiến 8.938 tỷ đồng, gồm:

- 19 dự án (18 dự án nhóm B, 01 dự án nhóm C) sử dụng ngân sách cấp Thành phố với tổng mức đầu tư dự kiến 5.733 tỷ đồng.

- 04 dự án nhóm B sử dụng 02 nguồn ngân sách (ngân sách cấp Thành phố và ngân sách cấp huyện), tổng mức đầu tư dự kiến 2.922 tỷ đồng. Trong đó ngân sách cấp Thành phố là 1.614 tỷ đồng; ngân sách cấp huyện là 1.308 tỷ đồng (ngân sách huyện Hoài Đức, quận Bắc Từ Liêm và huyện Thường Tín).

- 03 dự án (01 dự án nhóm B và 02 dự án nhóm C) sử dụng ngân sách cấp huyện với tổng mức đầu tư dự kiến 283 tỷ đồng.

II. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư: 05 dự án cấp Thành phố (gồm 01 dự án nhóm A, 04 dự án nhóm B), tổng mức đầu tư dự kiến 9.878 tỷ đồng.

III. Về nhu cầu vốn và khả năng cân đối vốn cho các dự án

1. Đối với các dự án phê duyệt chủ trương đầu tư

a) Các dự án sử dụng ngân sách cấp Thành phố

Tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023, 27/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND Thành phố, Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 (gọi tắt là *Kế hoạch trung hạn*) cấp Thành phố là 253.763,248 tỷ đồng. Trong đó, Kế hoạch trung hạn sau rà soát của các dự án cấp Thành phố theo từng ngành, lĩnh vực là 196.053 tỷ đồng gồm 165.862 tỷ đồng đã phân bổ cho các dự án đủ điều kiện và 30.190 tỷ đồng dự nguồn cho một số lĩnh vực. Cụ thể:

(1) Lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Dự kiến nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 sau điều chỉnh là 3.857,305 tỷ đồng, trong đó kế hoạch vốn chưa phân bổ là 2.054,85 tỷ đồng.

- Đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư cho 01 dự án nhóm B (tổng mức đầu tư dự kiến 395 tỷ đồng), nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 dự kiến 305 tỷ đồng.

(2) Lĩnh vực y tế, dân số và gia đình

- Dự kiến nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 sau điều chỉnh là 7.754,1 tỷ đồng, trong đó kế hoạch vốn chưa phân bổ là 1.270 tỷ đồng.

- Đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư cho 01 dự án nhóm B với tổng mức

đầu tư dự kiến 263,6 tỷ đồng, nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 dự kiến 200 tỷ đồng.

(3) Lĩnh vực kinh tế nông thôn

- Dự kiến nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 sau điều chỉnh là 209 tỷ đồng, trong đó kế hoạch vốn chưa phân bổ là 89 tỷ đồng.

- Đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư cho 01 dự án nhóm B với tổng mức đầu tư dự kiến 250 tỷ đồng, nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 dự kiến 89 tỷ đồng.

(4) Lĩnh vực giao thông

- Dự kiến nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 sau điều chỉnh là 127.617,5 tỷ đồng, trong đó kế hoạch vốn chưa phân bổ là 5.750,5 tỷ đồng.

- Đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư cho 07 dự án nhóm B với tổng mức đầu tư dự kiến 3.117 tỷ đồng, nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 dự kiến 1.060 tỷ đồng. Trong đó bao gồm 05 dự án bổ sung yêu cầu rà soát của HĐND Thành phố tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 và 01 dự án bổ sung do tính cấp thiết (*các dự án này được cân đối kế hoạch vốn theo phương án cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch trung hạn trình HĐND Thành phố tại kỳ họp tháng 12/2023*).

(5) Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật tái định cư

- Dự kiến nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 sau điều chỉnh là 3.793 tỷ đồng, trong đó kế hoạch vốn chưa phân bổ là 1.875,2 tỷ đồng.

- Đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư cho 09 dự án (*08 dự án nhóm B và 01 dự án nhóm C*) với tổng mức đầu tư dự kiến 1.707 tỷ đồng, nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 dự kiến 1.273 tỷ đồng.

b) Các dự án sử dụng ngân sách cấp thành phố và ngân sách cấp huyện

(1) Lĩnh vực y tế, dân số và gia đình

- Dự kiến nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 sau điều chỉnh là 7.754,1 tỷ đồng, trong đó kế hoạch vốn chưa phân bổ là 1.070 tỷ đồng (*sau khi trừ nhu cầu kế hoạch vốn 200 tỷ đồng đã nêu ở mục (2) phần a nêu trên*).

- Đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư cho 01 dự án nhóm B với tổng mức đầu tư dự kiến 799,9 tỷ đồng (*ngân sách Thành phố 400,4 tỷ đồng, ngân sách huyện Hoài Đức 399,5 tỷ đồng*). Nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 ngân sách cấp Thành phố là 300 tỷ đồng, ngân sách huyện Hoài Đức là 399,5 tỷ đồng.

(2) Lĩnh vực giao thông

- Dự kiến nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 sau điều chỉnh là 127.617,5 tỷ đồng, trong đó kế hoạch vốn chưa phân bổ là 4.690,5 tỷ đồng (sau khi trừ nhu cầu kế hoạch vốn 1.060 tỷ đồng đã nêu ở mục (5) phần a nêu trên).

- Đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư cho 03 dự án nhóm B với tổng mức đầu tư dự kiến 2.122 tỷ đồng (ngân sách Thành phố là 1.213 tỷ đồng; ngân sách quận Bắc Từ Liêm 379 tỷ đồng và huyện Thường Tín là 530 tỷ đồng).

- Về nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025:

+ Đối với 02 dự án do UBND quận Bắc Từ Liêm làm Chủ đầu tư: 02 dự án này bổ sung theo yêu cầu rà soát của HĐND Thành phố tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2023. Có nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 phần ngân sách Thành phố là 303 tỷ đồng (các dự án này được cân đối kế hoạch vốn theo phương án cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch trung hạn trình HĐND Thành phố tại kỳ họp tháng 12/2023) và kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 của quận Bắc Từ Liêm là 379 tỷ đồng.

+ Đối với 01 dự án còn lại: nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 là 530 tỷ đồng, toàn bộ sử dụng ngân sách huyện Thường Tín, ngân sách Thành phố sẽ đầu tư trong giai đoạn 2026-2030.

c) Các dự án sử dụng ngân sách cấp huyện

Đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư 03 dự án (01 dự án nhóm B và 02 dự án nhóm C) với tổng mức đầu tư dự kiến là 283 tỷ đồng (sử dụng ngân sách huyện Đông Anh, quận Long Biên và huyện Phúc Thọ), nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 ngân sách cấp huyện là 249,4 tỷ đồng.

2. Đối với các dự án điều chỉnh chủ trương đầu tư sử dụng ngân sách cấp Thành phố

Đề xuất phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư cho 05 dự án lĩnh vực giao thông (01 dự án nhóm A và 04 dự án nhóm B) với tổng mức đầu tư dự kiến là 9.878 tỷ đồng, nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp thành phố dự kiến 150 tỷ đồng:

- 02 dự án nhóm B đề xuất điều chỉnh tổng mức đầu tư, điều chỉnh thời gian thực hiện nhưng không có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025;

- 01 dự án nhóm A (cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu) đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư với nội dung tách thành các dự án thành phần, không có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025.

- 02 dự án đề xuất tăng tổng mức đầu tư với nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố dự kiến 150 tỷ đồng (từ nguồn vốn chưa phân bổ cho các dự án chuyển tiếp tăng TMDT để hoàn thành trong kỳ).

B. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO

Đến nay, 31/31 dự án đã có báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Hội đồng thẩm định của Thành phố, Tờ trình của UBND Thành phố. Trong đó bao gồm 07 dự án (*đã có báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư; Tờ trình của UBND Thành phố*) theo đề nghị bổ sung của HĐND Thành phố tại kỳ họp tháng 9/2023.

C. VỀ QUY ĐỊNH ĐIỀU 89 LUẬT ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2019

1. Theo Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công quy định: “*Cơ quan, tổ chức, cá nhân và người đứng đầu tổ chức quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn liên tiếp phải bảo đảm tổng số giá trị tổng mức đầu tư của các chương trình, dự án phải thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương đó*”.

2. Theo Nghị quyết 27/NQ-HĐND ngày 22/9/2023, 20% tổng số Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp Thành phố là: **50.753** tỷ đồng (253.763,248 tỷ đồng x 20%).

3. Việc thực hiện quy định tại Điều 89 Luật Đầu tư công:

3.1. Đến ngày 07/11/2023, có 90 dự án đầu tư công cấp Thành phố được phê duyệt chủ trương đầu tư, có thời gian thực hiện trong 02 kỳ 2021-2025 và 2026-2030 có tổng mức đầu tư là 197.345 tỷ đồng (*không bao gồm phần thực hiện theo phương thức đối tác công tư của dự án Vành đai 4 là 29.447 tỷ đồng, và phần ngân sách cấp huyện đối với một số dự án. Các dự án này bao gồm cả các dự án được phê CTĐT tại kỳ họp tháng 9/2023*), được bố trí kế hoạch vốn trung hạn là 100.981 tỷ đồng; tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn sau là 81.420 tỷ đồng.

3.2. Qua rà soát tổng thể kế hoạch trung hạn của các dự án đầu tư công cấp Thành phố hiện nay, tổng mức đầu tư của các dự án chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là 229.871 tỷ đồng, gồm:

(i) 90 dự án (đã được phê duyệt chủ trương đầu tư) sẽ triển khai thực hiện trong 02 giai đoạn có tổng mức đầu tư chuyển thực hiện sang giai đoạn 2026-2030 là 81.420 tỷ đồng.

(ii) 39 dự án mới chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư với tổng mức đầu tư dự kiến là 159.006 tỷ đồng, dự nguồn kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 là 11.034 tỷ đồng. Tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là 147.972 tỷ đồng. Trong đó:

- 25 dự án dự kiến triển khai trong 02 giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030 với tổng mức đầu tư dự kiến là 14.937 tỷ đồng, dự nguồn kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 là 7.967 tỷ đồng. Tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-

2030 là 6.970 tỷ đồng.

- 14 dự án dự kiến chỉ thực hiện nghiên cứu, chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án trong giai đoạn 2021-2025 với tổng mức đầu tư dự kiến là 144.069 tỷ đồng, dự nguồn kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 là 3.067 tỷ đồng. Tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là 141.002 tỷ đồng.

3.3. Trong số 129 dự án tại mục 3.2 có một số dự án có tổng mức đầu tư lớn, do Trung ương phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định và dự kiến chỉ thực hiện nghiên cứu chuẩn bị đầu tư trong giai đoạn 2023-2025, tổng mức đầu tư thực hiện giai đoạn 2026-2030 là 173.295 tỷ đồng, gồm:

(1) 03 dự án đã được Trung ương phê duyệt chủ trương đầu tư và bố trí kế hoạch vốn hàng năm để triển khai thực hiện, có tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là **23.217 tỷ đồng**, gồm:

+ Dự án Vành đai 4 đã được Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư là 12.829 tỷ đồng;

+ 02 dự án đường sắt đô thị chuyển tiếp sử dụng vốn ODA (Tuyến Nhôn – ga Hà Nội và Tuyến Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo) là 10.387,992 tỷ đồng.

(2) 14 dự án dự kiến chỉ thực hiện nghiên cứu, chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án trong giai đoạn 2021-2025, có tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là **141.002 tỷ đồng**

(3) Một số dự án thuộc nhóm 25 dự án dự kiến thực hiện trong 02 giai đoạn chỉ dự kiến làm công tác chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện trong giai đoạn 2023-2025 và sẽ triển khai thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 (07 trường liên cấp; Đền Hai Bà Trưng; Đền Hát Môn; Đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển) có tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là **2.754 tỷ đồng**

(4) 09 dự án¹ đã được phê chủ trương đầu tư, nhưng dự kiến chỉ thực hiện được công tác chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án trong giai đoạn 2021-2025, có tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là **6.322 tỷ đồng**.

Nếu không tính các dự án thuộc thẩm quyền của Trung ương xem xét phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư và một số dự án dự kiến làm công tác chuẩn bị đầu tư trong giai đoạn 2023-2025 nêu trên, thì các dự án thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch có tổng mức đầu tư thực hiện giai đoạn 2026-2030 là **56.576 tỷ đồng**, tương đương với 22,3% kế hoạch vốn trung hạn.

¹ (1) Xây dựng Bệnh viện Thận Hà Nội cơ sở 2; (2) Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng; (3) Cải tạo, nâng cấp bệnh viện đa khoa huyện Phúc Thọ; (4) Xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực Tả sông Nhuệ - Giai đoạn 1; (5) Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ; (6) Xây dựng Cụm công trình đầu mối Liên Mạc; (7) Mở rộng Quốc lộ 3 theo quy hoạch (đoạn từ nút giao đường 18 đến ngã ba đường vào đền Sóc) huyện Sóc Sơn; (8) Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ đê hữu Đuống qua đường 181 tại vị trí chùa Linh Quy đến kênh Dải, huyện Gia Lâm; (9) Xây dựng tuyến đường 40m theo quy hoạch từ Đình Xuyên đến đường gom Quốc lộ 1B, huyện Gia Lâm

3.4. Tại kỳ họp tháng 12/2023, trình 22 dự án thực hiện trong 02 giai đoạn, có TMĐT chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là 2.404 tỷ đồng. Trong đó:

- 06 dự án bổ sung theo đề nghị của HĐND Thành phố tại kỳ họp tháng 9/2023 với tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là 1.781 tỷ đồng

- 01 dự án bổ sung do tính cấp thiết của dự án (*Xây dựng đường giao thông từ đường TL 423 đi qua dự án Xây dựng Trung đoạn 692 đến Chùa Thông xã An Thượng*) có tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là 35 tỷ đồng;

- 01 dự án “*xây dựng tuyến đường từ nút giao đường Tam Trinh đến điểm giao cắt với tuyến đường Minh Khai - Vĩnh Tuy - Yên Duyên*” điều chỉnh chủ trương đầu tư (*tăng tổng mức đầu tư và điều chỉnh thời gian thực hiện*) có tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là 349 tỷ đồng;

- 01 án điều chỉnh chủ trương đầu tư (*Xây dựng tuyến đường vào cảng Khuyến Lương*) thuộc danh mục 90 dự án đã phê chủ trương đầu tư và đã tính tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 tại điểm (i) mục 3.2 nhưng nay điều chỉnh giảm tổng mức đầu tư. Tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là -521 tỷ đồng (*giảm so với phương án đã tính*);

- 01 dự án (*Đường Ngọc Hồi - Phú Xuyên đoạn qua địa phận huyện Thường Tín - đoạn từ nút giao đường vành đai 4 đến đường tỉnh 429 - Giai đoạn 2 (đoạn từ tỉnh lộ 427 đến tỉnh lộ 429)*) dự kiến sử dụng ngân sách huyện Thường Tín 530 tỷ đồng để đầu tư giai đoạn 2021-2025. Tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là 563 tỷ đồng;

- 12 dự án được dự nguồn chi tiết tại phụ lục 6.1 của Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023, có tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là 197 tỷ đồng, gồm:

- + 08 dự án dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025 tại phụ lục 6.1, nay thực hiện trong 02 giai đoạn có tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là: 545 tỷ đồng;

- + 04 dự án dự kiến thực hiện trong 02 giai đoạn tại phụ lục 6.1 đã tính tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 (*tại mục (ii) đối với 25 dự án*) nay có thay đổi TMĐT so với PL 6.1. Với tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn sau là -348 tỷ đồng (*giảm so với TMĐT đã dự kiến*).

Như vậy, nếu tính các dự án trình HĐND Thành phố phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư thực hiện 02 giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030 tại kỳ họp tháng 12/2023, thì các dự án thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch có tổng mức đầu tư thực hiện giai đoạn 2026-2030 là **58.980 tỷ đồng**, tương đương với **23,2%** kế hoạch vốn trung hạn.

D. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT

Do yêu cầu thực tế trong quá trình lập chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và việc điều hành kế hoạch đầu tư công, một số dự án có sự thay đổi về tổng mức đầu tư, thời gian thực hiện dẫn đến tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 tăng so với phương án đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp tháng 7,9/2023. Tuy nhiên, để việc điều hành kế hoạch đầu tư công được gắn với thực tế và đảm bảo tính khả thi, UBND Thành phố báo cáo, kính đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng chuyên viên;
- Lưu: VT.

(để báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Đức Tuấn